

**Yêu cầu Thanh toán Cố định thay vì Thanh toán cho các Chi phí Chuyển Địa điểm Không Cư trú Thực tế và các Chi phí Liên quan**

(49 CFR 24.305)

**Bộ Gia cư và Phát triển Đô thị Hoa Kỳ**  
Văn phòng Hoạch định và Phát triển Cộng đồng

OMB Số phê chuẩn 2506-0016  
(hết hạn ngày 30/4/2018)

(Mẫu đã được sửa đổi. Xem trang cuối)

Chỉ dành cho cơ quan sử dụng	Tên Cơ quan	Tên hoặc Số Dự án	Số vụ việc
------------------------------	-------------	-------------------	------------

**Hướng dẫn:** Mẫu yêu cầu thanh toán này dành cho các doanh nghiệp, tổ chức phi lợi nhuận, và trang trại phải chuyển địa điểm muốn yêu cầu một khoản **Thanh toán Cố định**, thay vì yêu cầu một khoản **Thanh toán cho các Chi phí Chuyển Địa điểm Thực tế Hợp lý và các Chi phí Liên quan, bao gồm cả chi phí Tái Thiết lập** theo Đạo luật Thống nhất về các Chính sách Hỗ trợ Tái định cư và Mua lại Bất động sản (Uniform Relocation Assistance and Real Property Acquisition Policies Act) năm 1970 (URA). **Khoản thanh toán cố định tối thiểu là \$1,000; tối đa là \$40,000.** Khoản thanh toán này dựa trên thu nhập ròng trung bình hàng năm của một doanh nghiệp hay trang trại đủ điều kiện trước khi trả thuế thu nhập trong 2 năm tài khóa trước năm tài khóa mà cơ sở đó phải chuyển địa điểm (xem 49 CFR 24.305(e)); hay đối với một tổ chức phi lợi nhuận, dựa vào trung bình 2 năm tổng doanh thu trừ đi chi phí hành chính của hai giai đoạn 12 tháng trước khi việc mua lại xảy ra (xem 49 CFR 24.305(d)). Cơ quan sẽ giải thích sự khác biệt giữa hai khoản thanh toán và giúp quý vị hoàn thành mẫu này. Bộ Gia cư và Phát triển Đô thị (HUD) cung cấp thông tin về các yêu cầu này cùng với các tài liệu hướng dẫn khác trên trang web của mình tại [www.hud.gov/relocation](http://www.hud.gov/relocation). Nếu quý vị đủ điều kiện nhận cả hai khoản thanh toán này, Cơ quan sẽ giúp quý vị xác định khoản thanh toán nào có lợi cho quý vị nhất. Nếu khoản tiền mà quý vị yêu cầu thanh toán không được chấp nhận toàn bộ, Cơ quan sẽ giải thích lý do bằng văn bản cho quý vị. Nếu quý vị không hài lòng với quyết định của Cơ quan, quý vị có thể kháng cáo quyết định đó. Cơ quan sẽ giải thích cho quý vị cách kháng cáo.

**Tất cả các yêu cầu thanh toán phải được nộp không muộn hơn 18 tháng kể từ ngày phải chuyển địa điểm (xem 24.207(d)).**

**Điều kiện Hội đủ nhận Thanh toán Cố định: 1. Doanh nghiệp:** (xem 49 CFR 24.305(a)), **2. Tổ chức Phi Lợi nhuận:** (xem 49 CFR 24.305(d)) & **3. Trang trại:** (xem 49 CFR 24.305(c))

1. Tên Doanh nghiệp, Trang trại hay Tổ chức Phi Lợi nhuận <b>Phần A. Tổng quát</b>	2. Tên, Chức vụ, Địa chỉ và Số Điện thoại của Người Yêu cầu hay Đại diện được Ủy quyền của Người Yêu cầu
3. Địa chỉ Doanh nghiệp, Trang trại hay Tổ chức Phi Lợi nhuận chuyển đi	
4a. Ngày Bắt đầu Chuyển (mm/dd/yyyy)	4b. Ngày Chuyển Xong (mm/dd/yyyy)
4c. Địa chỉ mà Doanh nghiệp, Trang trại hay Tổ chức Phi Lợi nhuận chuyển tới (Nếu Doanh nghiệp, Trang trại hay Tổ chức Phi lợi nhuận ngừng hoạt động, đánh dấu vào đây <input type="checkbox"/> )	

5. Loại hình Hoạt động (Đánh dấu một lựa chọn) <input type="checkbox"/> Doanh nghiệp <input type="checkbox"/> Trang trại <input type="checkbox"/> Tổ chức Phi Lợi nhuận	6. Loại hình Sở hữu <input type="checkbox"/> Sở hữu Cá nhân <input type="checkbox"/> Công ty <input type="checkbox"/> Hiệp hội <input type="checkbox"/> Tổ chức Phi Lợi nhuận	7. Đây là Yêu cầu Cuối cùng? <input type="checkbox"/> Đúng <input type="checkbox"/> Không (Nếu "Không" gửi kèm giải thích)
---	---	---

**Chứng nhận Cư trú Hợp pháp tại Hoa Kỳ** (Hãy đọc hướng dẫn dưới đây trước khi hoàn thành phần này.)

**Hướng dẫn:** Để đủ điều kiện nhận các dịch vụ cố vấn tái định cư hay các khoản thanh toán hỗ trợ tái định cư được Đạo luật Thống nhất về các Chính sách Hỗ trợ Tái định cư và Mua lại Bất động sản cho phép, "người phải chuyển địa điểm" phải là công dân Hoa Kỳ hay có quốc tịch Hoa Kỳ, hay một ngoại kiều sinh sống hợp pháp tại Hoa Kỳ. **Phải hoàn thành xác nhận dưới đây để nhận bất kỳ quyền lợi tái định cư nào.** (Xác nhận này có thể không có hiệu lực đối với các luật Tiểu bang phù hợp cung cấp các quyền lợi tái định cư.) Vui lòng chỉ điền vào lựa chọn phù hợp với tình trạng tư cách công dân của quý vị. Đối với mục (2), hãy điền chính xác số đối tác. Chứng nhận của một người phải chuyển địa điểm không cư trú có thể được chủ sở hữu ký hay một người khác được ủy quyền ký thay người đó.

**Chữ ký của quý vị trên mẫu yêu cầu này cấu thành giấy xác nhận.** Xem 49 CFR 24.208(g) & (h) để biết về các ngoại lệ trong trường hợp khó khăn.

**CHUYỂN ĐỊA ĐIỂM KHÔNG CƯ TRÚ**

(1) Sở hữu Cá nhân.

Tôi xác nhận rằng tôi là: (chọn một)

\_\_\_\_\_ công dân hay có quốc tịch Hoa Kỳ

\_\_\_\_\_ ngoại kiều sinh sống hợp pháp tại Hoa Kỳ

(2) Hiệp hội.

Tôi xác nhận rằng có \_\_\_\_\_ đối tác trong hiệp hội và rằng \_\_\_\_\_ là công dân hay có quốc tịch Hoa Kỳ và \_\_\_\_\_ là ngoại kiều sinh sống hợp pháp tại Hoa Kỳ

(3) Công ty. (Tên Công ty)

Tôi xác nhận rằng \_\_\_\_\_, được thành lập tuân theo luật Tiểu bang và được cho phép kinh doanh tại Hoa Kỳ.

Phần B. Tính toán Thu nhập Ròng hay Doanh thu Ròng Trung bình cho Giai đoạn Cơ sở <u>1/</u>	Khoản	Giai đoạn Cơ sở			Chỉ dành cho Cơ quan Sử dụng
		Năm (yyyy)	Năm (yyyy)	Trung bình	
<b>Bảng I. Thuộc Sở hữu Cá nhân</b> (Liên quan đến mẫu IRS 1040)					
(1) Lợi nhuận Ròng (Hay thua lỗ) Trước Thuế từ Mẫu IRS 1040	\$	\$	\$	\$	\$
(2) Điều chỉnh (Gửi kèm bản khai) <sup>2/</sup>					
(3) Tiền đền bù trả cho Chủ sở hữu, Vợ/Chồng của Chủ sở hữu, và Những Người phụ thuộc (Liệt kê tên và số tiền cho mỗi người trong một trang riêng)					
(4) Thu nhập Ròng (Cộng các dòng (1), (2) và (3))	\$	\$	\$	\$	\$
<b>Bảng II. Công ty</b> (Liên quan đến Mẫu IRS 1120 và 1120-S)					
(5) Thu nhập Tính thuế từ Mẫu IRS 1120 (Hay thu thập thông thường từ Mẫu IRS 1120-S)	\$	\$	\$	\$	\$
(6) Điều chỉnh (Gửi kèm bản khai) <sup>2/</sup>					
(7) Tiền Đền bù Trả cho Những Cổ đông Chính, Vợ/Chồng của họ, và Những Người phụ thuộc (Liệt kê tên và số tiền <sup>3/</sup> cho mỗi người trong một trang riêng)					
(8) Thu nhập Ròng (Cộng các dòng (5), (6) và (7))	\$	\$	\$	\$	\$
<b>Bảng III. Hiệp hội</b> (Liên quan đến mẫu IRS 1065)					
(9) Thu nhập (Hay thua lỗ) Trước Thuế (Từ Mẫu IRS 1065)	\$	\$	\$	\$	\$
(10) Điều chỉnh (Gửi kèm bản khai) <sup>2/</sup>					
(11) Tiền Đền bù Trả cho Những Đối tác Chính, Vợ/Chồng của họ, và Những Người phụ thuộc (Liệt kê tên và số tiền <sup>4/</sup> cho mỗi người trong một trang riêng)					
(12) Thu nhập Ròng (Cộng các dòng (9), (10), và (11))	\$	\$	\$	\$	\$
<b>Bảng IV. Tổ chức Phi Lợi nhuận</b>					
(13) Tổng Doanh thu Hàng năm <sup>5/</sup>	\$	\$	\$	\$	\$
(14) Chi phí hành chính <sup>6/</sup>					
(15) Doanh thu Ròng (Trừ dòng (14) từ dòng (13))	\$	\$	\$	\$	\$

**1/** Đây thường là hai năm tài khóa trước khi quý vị phải chuyển địa điểm. Vui lòng trao đổi với Cơ quan.

**2/** Trong trường hợp lợi nhuận/thu nhập được ghi trong Phần B, dòng (1), (5) hay (9) đã bị làm giảm bởi một chi phí không phát sinh trong giai đoạn cơ sở (ví dụ một khoản lỗ được chuyển từ năm trước sang, khoản lỗ được chuyển ngược lại từ một năm sau này hay khoản khấu hao được khai vượt quá khấu hao thực tế) chi phí đó phải được cộng trở lại vào dòng (2), (6) hay (10). Trong trường hợp số tiền nhập trong dòng (1), (5) hay (9) bị thổi phồng do có một khoản tiền không thực sự có được trong giai đoạn cơ sở (ví dụ khoản hoàn thuế thu nhập Tiểu bang hay địa phương hay một khoản phải khai là thu nhập theo quy định quyền lợi thuế bởi vì khoản khấu trừ đã tính trong một năm trước

đây là không được phép), nó phải được ghi vào dòng (2), (6) hay (10) như một khoản phải trừ đi.

**3/** Cổ đông chính là người sở hữu ít nhất 15% công ty.

**4/** Một đối tác chính là người có lợi tức chủ sở hữu ít nhất 15% của hiệp hội.

**5/** Tổng doanh thu có thể bao gồm tiền phí hội viên, học phí, quyền góp bằng tiền mặt và các khoản thu quỹ khác.

**6/** Chi phí hành chính bao gồm tiền thuê, chi phí tiện ích, tiền lương và chi phí gây quỹ.

### Phần C. Tính toán Khoản Thanh toán

Khoản	Số tiền Yêu cầu	Chỉ dành cho Cơ quan Sử dụng
(1) Số tiền từ dòng (4), (8), (12) hay (15) của Phần B (Nếu ít hơn \$1,000, ghi \$1,000. Nếu nhiều hơn \$40,000, ghi \$40,000)	\$	\$
(2) Số tiền Đã Nhận được Trước đây (nếu có)		
(3) Số tiền Yêu cầu (Lấy dòng (1) trừ đi dòng (2))	\$	\$

**Phần D. Xác nhận Của (những) Người Yêu Cầu** Tôi xác nhận rằng thông tin trong mẫu yêu cầu thanh toán này và tài liệu hỗ trợ là đúng sự thật và đầy đủ và rằng tôi vẫn chưa được bất kỳ nguồn nào khác thanh toán cho các chi phí đó.

(Các) chữ ký của (những) người yêu cầu hay Đại diện được Ủy quyền của Người Yêu cầu	Chức vụ (Đánh máy hay Viết In hoa)	Ngày
X		

**Cảnh báo:** HUD sẽ truy tố các yêu cầu thanh toán và các lời khai sai sự thật. Nếu bị kết án có thể dẫn đến các hình phạt hình sự và/hoặc dân sự. (18 U.S.C. 1001, 1010, 1012; 31 U.S.C. 3729, 3802)

**Do Cơ quan Điền vào**

Hành động Thanh toán	Số tiền Thanh toán	Chữ ký	Tên (Đánh máy hay Viết In hoa)	Ngày
2. Khuyến nghị	\$			
3. Chấp thuận	\$			

**Nhận xét**

Thời lượng báo cáo công chúng cho việc thu thập thông tin này được ước tính bình quân là 1.0 giờ cho mỗi câu trả lời. Thời lượng này bao gồm thời gian thu thập, xem xét, và báo cáo số liệu. Thông tin này được thu thập theo thẩm quyền của Đạo luật Thống nhất về các Chính sách Hỗ trợ Tái định cư và Mua lại Bất động sản năm 1970, và thực hiện các quy định tại 49 CFR Phần 24 và sẽ được sử dụng để xác định liệu quý vị có đủ điều kiện nhận một khoản thanh toán cố định cho việc chuyển địa điểm thay vì một khoản thanh toán cho chi phí chuyển địa điểm thực tế và các chi phí liên quan hay không và để xác định số tiền của bất kỳ khoản thanh toán nào. Quý vị cần trả lời yêu cầu cung cấp thông tin này để nhận quyền lợi phát sinh từ đó. Cơ quan này có thể không được phép thu thập thông tin, và quý vị không buộc phải hoàn thành mẫu này trừ khi trên mẫu thể hiện một số kiểm soát OMB hợp lệ vào thời điểm hiện tại.

Thông báo về Quyền riêng tư: Mẫu yêu cầu này dành cho các doanh nghiệp, tổ chức phi lợi nhuận, và trang trại phải chuyển địa điểm muốn yêu cầu một khoản Thanh toán Cố định thay vì một khoản Thanh toán cho các Chi phí Chuyển Địa điểm Thực tế Hợp lý và các Chi phí Liên quan, bao gồm cả chi phí Tái Thiết lập. (Số tiền Thanh toán Cố định tối đa là \$40,000.) Cơ quan sẽ giải thích sự khác biệt giữa hai hình thức thanh toán. Nếu quý vị đủ điều kiện được chọn một trong hai khoản thanh toán này, Cơ quan sẽ giúp quý vị xác định khoản thanh toán nào có lợi cho quý vị nhất. Nếu khoản tiền mà quý vị yêu cầu thanh toán không được chấp nhận toàn bộ, Cơ quan sẽ giải thích lý do bằng văn bản cho quý vị. Nếu quý vị không hài lòng với quyết định của Cơ quan, quý vị có thể kháng cáo quyết định đó. Cơ quan sẽ giải thích cho quý vị cách kháng cáo. Thông tin này được thu thập theo thẩm quyền của Đạo luật Thống nhất về các Chính sách Hỗ trợ Tái định cư và Mua lại Bất động sản năm 1970. Thông tin có thể được gửi cho một Cơ quan Liên bang để đánh giá.

**CHÚ Ý:** (Được cập nhật để bao hàm các thay đổi pháp quy MAP21 trong URA có hiệu lực vào ngày 1 tháng 10 năm 2014. Vui lòng lưu ý rằng các quy định URA hiện tại của 49 CFR phần 24 sẽ được sửa đổi trong một quy định URA trong tương lai để phản ánh các thay đổi MAP21. Để biết thêm thông tin về các thay đổi MAP21 trong URA dành cho các chương trình và dự án của HUD, hãy tham khảo Thông báo CPD1409 của HUD tại địa chỉ trang web sau đây: <http://portal.hud.gov/hudportal/documents/huddoc?id=1409cpdn.pdf>)